TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2025/HSST
Ngày: 13/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ toạ Phên toà: Bà: Lâm Thị Chức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến và ông Lê Đình Cóong

Thư ký Phên tòa: Ông Nông Văn Thắng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia Phên tòa: Ông Đỗ Lâm Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quãng Văn Th; Sinh năm: 1994; Giới tính: Nam; Tại tỉnh Bến Tre; Nơi thường trú: Ấp T Đ, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc; Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Quãng Văn N, sinh năm: 1965 và bà Trần Th L, sinh năm: 1969; Bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm: 1989; Nhỏ nhất sinh năm: 1997; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Lê Thị Ng, sinh năm: 1988 không có đăng ký kết hôn; Bị cáo có 02 người con; Lớn nhất sinh năm : 2023; Nhỏ nhất sinh năm: 2024

Tiền án: Không

Về nhân thân: Năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án (27/9/2019) tại bản án số 50/2019/HSST ngày 27/9/2019. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 01/06/2024, Quãng Văn Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08a/QĐ-XPHC ngày 07/06/2024, bị cáo chưa chấp hành xong.

Bị cáo Quãng Văn Th bị tạm giữ, tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực B Đ, Công an tỉnh Bình Phước từ ngày 11/02/2025 cho đến nay – có mặt tại Phên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn Ph, sinh năm: 1995; Nơi thường trú: Ấp T L, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

2. Trần Thị S, sinh năm: 1986; Nơi thường trú: Ấp T L, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

3.Vũ Viết L, sinh năm: 1996; Nơi thường trú: Ấp T Ph, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/02/2025 Quãng Văn Th đến nhà Vũ Viết L ở Ấp T Ph, xã T Th, huyện B Đ. Thấy L và Trần Thị S đang ở phía sau nhà nên Th đi vào phòng để đồ vách gỗ phía trước nhà L để ngồi chơi. Lúc này Th nảy sinh ý định rủ L sử dụng ma túy nhưng do L đang ở sau nhà nên Th chưa rủ. Sau đó Th điện thoại cho T (không rõ nhân thân lai lịch, nhà ở xã Lộc Hiệp) hỏi mua ma túy và xin T một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Khoảng 15 phút sau T đến nhà L đưa cho Th 01 bộ dụng sử dụng ma túy (gồm 01 ly màu đen, bên trên được ép kín bằng phần trên của chai nhựa, có nắp đậy màu đỏ, trên nắp đậy có hai lỗ được gắn 01 ống hút và 01 ống thủy tinh có 01 đầu hình bầu) và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy, Th trả cho T 200.000 đồng. Lúc này có Trần Văn Ph gọi điện thoại cho Th hỏi "bạn đang ở đâu", Th trả lời "tôi đang ở nhà L, bạn đang ở đâu, xuống nhà L chơi với tôi". Sau đó Th đi vào trong phòng để đồ, đổ một ít ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, phần còn lại một ít Th hàn kín cất giữ; Th vừa chuẩn bị xong thì Ph đến. Th gọi Ph "vô đây chơi nè", Th dùng hộp quẹt đốt hơ nóng ống thủy tinh rồi sử dụng xong thì Th nói với Ph "tới bạn nè"; trong lúc Ph đang sử dụng ma túy thì bị Công an xã T Th phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. [Bút lục số; 91,92 – 95,96,97]

Tại Bản kết luận giám định số 191/KL-KTHS ngày 17/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

+ Chất ngả vàng (ký hiệu N) bám dính trong bầu tròn của nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0529 gam (Không phẩy không năm hai chín gam).

+ Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0495 gam (Không phẩy không bốn chín năm gam).

Tại Phên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố Quãng Văn Th phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

+ Áp dụng: khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Bị cáo không tham gia tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện B Đ tỉnh Bình phước, Điều tra viên tỉnh Bình Phước, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại Phên tòa, bị báo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/02/2025, Quãng Văn Th chuẩn bị chất ma túy, dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, rủ rê Trần Văn Ph đến nhà của Vũ Viết L ở Ấp T L, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Trần Văn Ph thì bị phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số: 39/CTr-VKS ngày 22 tháng 5 năm 2025 của VKSND huyện B Đ và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Quãng Văn Th là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo là rất cao. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng; Giảm nhẹ:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án (27/9/2019) tại bản án số 50/2019/HSST ngày 27/9/2019. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Bị cáo có 01 tiền sự: Tiền sự: Ngày 01/06/2024, Quãng Văn Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08a/QĐ-XPHC ngày 07/06/2024, bị cáo chưa chấp hành xong.

Xét thấy: bị cáo đã được xóa án tích, ngày 01/6/2024 lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị Công an xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08a/QĐ-XPHC ngày 07/06/2024, bị cáo chưa chấp

hành xong. Điều này cho thấy ý thức tuân thủ pháp luật của bị cáo không tốt, không xem đó là bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. HĐXX cần xem xét khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. HĐXX cần xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0495 gam (Không phẩy không bốn chín năm gam) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa màu vàng, 01 bật lửa màu đỏ. Đề nghị tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- 01 điện thoại Realme màu đen thu giữ của Quãng Văn Th và 01 điện thoại VIVO màu bạc thu giữ của Trần Văn Ph sử dụng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước là có căn cứ.

- 01 điện thoại VIVO màu bạc thu giữ của Quãng Văn Th không liên quan vụ án đề nghị trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[6]. Các vấn đề khác:

- Đối với Trần Văn Ph là người sử dụng trái phép ma túy đã bị Công an xã T Th xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên không đặt ra. Vũ Viết L, Trần Thị S là chủ nhà nhưng không không biết sự việc Th và Ph sử dụng ma túy trong nhà của mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối tượng tên T chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Quãng Văn Th phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Quãng Văn Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (11/02/2025).

[2] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đóng dấu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong là 01 bộ sử dụng ma túy. (mẫu hoàn lại sau giám định.) và 01 bật lửa màu vàng, 01 bật lửa màu đỏ.

Tuyên trả lại cho bị cáo Quãng Văn Th 01 điện thoại VIVO màu bạc.

Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại Realme màu đen thu giữ của Quãng Văn Th; 01 điện thoại VIVO màu bạc thu giữ của Trần Văn Ph.

(*Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B Đ theo các biên bản giao nhận vật chứng số 0007996 ngày 21/05/2025).*

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quãng Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại Phên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghững người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Phên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Phân trại tạm giam khu vực B Đ, Công an tỉnh Bình Phướ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã (thị trấn);
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa Phên toà

(Đã ký)

Lâm Thị Chức